TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THẤT** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:216 /2018/QĐST -HNGĐ	*Thạch Thất, ngày 28 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẤT - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 287/2018/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị A, sinh năm 1991;

Nơi cư trú: Thôn C , xã B , huyện T , Thành phố H i;

Bị đơn: Anh Vương Trùng D, sinh năm 1979;

Nơi cư trú: Thôn Y, xã B, huyện T, Thành phố H;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81,82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Nguyễn Thị A và anh Vương Trùng Dương.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Vương Thành Long, sinh ngày 23/8/2011 và Vương Quốc B , sinh ngày 26/11/2014. Giao chị A nuôi dưỡng cháu Vương Thành L ; anh D nuôi dưỡng cháu Vương Quốc B .

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Ánh, anh Dương không yêu cầu cấp dưỡng.

3.Về tài sản chung: Chị A và anh D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị A chịu toàn bộ 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001182 ngày 11 tháng 12 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội. Hoàn trả chị Nguyễn Thị A 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND thành phố H ;
- VKSND, THADS huyện T ;
- Các đương sự;
- UBND xã B , T ;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Thủy